

Bản án số: **38/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 12/5/2021

V/v: "*Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Minh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Phước.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2020 về việc: "*ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 8 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị Tường V, sinh năm: 1994.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Ch, sinh năm: 1989.

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

Chị V có yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Ch vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị Đào Thị Tường V thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh Huỳnh Văn Ch tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam vào năm 2014. Cuộc sống chung giữa chị và anh Ch không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã to tiếng, không thể hòa hợp được, tinh thần bị bức bối, bất an, ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng cuộc

sống. Vì thế mà việc làm ăn cũng bị hạn chế, không có cơ hội vươn lên hầu mong gia đình được thịnh vượng, an vui, tạo điều kiện nuôi dưỡng con nên người. Vào tháng 6 năm 2020 chị có làm đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Ch tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước nhưng sau đó được hòa giải nên chị rút đơn. Từ khi chị rút đơn cho đến nay quan hệ giữa vợ chồng vẫn không có gì cải thiện. Hiện nay chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Chị và anh Ch có một con chung tên là Huỳnh Thị Vy Y, sinh ngày 22/7/2015 hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con đến tuổi trưởng thành, chị có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con nên chị không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung..

Về tài sản chung, nợ chung: Chị V khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các lời khai tiếp theo của bị đơn anh Huỳnh Văn Ch thể hiện:

Anh Ch thống nhất về việc xác lập quan hệ hôn nhân giữa anh và chị V. Trong cuộc sống anh rất yêu thương vợ con, có khi anh xem vợ con còn quý hơn mạng sống của mình. Anh thừa nhận cuộc sống chung giữa vợ chồng có chút mâu thuẫn nhỏ, không đến mức phải ly hôn, anh vẫn còn tình cảm với chị V nên anh xin hòa giải giúp cho vợ chồng anh đoàn tụ để cùng chung sống nuôi dạy con.

Về con chung: Anh và chị V có một con chung tên là Huỳnh Thị Vy Y, sinh ngày 22/7/2015 anh không đồng ý ly hôn nên anh không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị V ly hôn với anh Huỳnh Văn Ch; về con chung giao cháu Huỳnh Thị Vy Y, sinh ngày 22/7/2015 cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về tài sản chung nợ chung chị V, anh Ch không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chi V có yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Văn Ch vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên

đơn, bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Việc xác lập quan hệ hôn nhân giữa chị Đào Thị Tường Vy và anh Huỳnh Văn Ch dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam vào năm 2014 nên hôn nhân giữa chị V và anh Ch là hợp pháp. Sau một thời gian sống chung, cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị V là do cuộc sống chung giữa chị và anh Ch không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã to tiếng, không thể hòa hợp được, tinh thần bị bức bối, bất an, ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng cuộc sống. Vì thế mà việc làm ăn cũng bị hạn chế, không có cơ hội vươn lên hầu mong gia đình được thịnh vượng, an vui, tạo điều kiện nuôi dưỡng con nên người. Vào tháng 6 năm 2020 chị có làm đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Ch tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước nhưng sau đó được hòa giải nên chị rút đơn. Từ khi chị rút đơn cho đến nay quan hệ giữa vợ chồng vẫn không có gì cải thiện. Hiện nay chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ch.

Theo các lời khai của anh Ch, trong cuộc sống anh rất yêu thương vợ con, có khi anh xem vợ con còn quý hơn mạng sống của mình. Anh thừa nhận cuộc sống chung giữa vợ chồng có chút mâu thuẫn nhỏ, không đến mức phải ly hôn, anh vẫn còn tình cảm với chị V nên anh xin hòa giải giúp cho vợ chồng anh đoàn tụ để cùng chung sống nuôi dạy con.

Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã nhiều lần tổ chức hòa giải, kiên trì hòa giải, tạo điều kiện về mặt thời gian để chị V, anh Ch hàn gắn tình cảm, đoàn tụ chung sống nuôi dạy con chung, nhưng chị V vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh Ch. Anh Ch mặc dù yêu thương vợ con nhưng không đem lại cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, tại phiên tòa anh Ch cố tình lẩn tránh không đến dự phiên tòa để Hội đồng xét xử tiếp tục hòa giải. Cho thấy, chị V không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ anh Ch, cùng chia sẻ công việc trong gia đình, mâu thuẫn giữa chị V và anh Ch đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị V là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị V, anh Ch có một con chung tên là Huỳnh Thị Vy Y, sinh ngày 22/7/2015 hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị V có nguyện vọng được nuôi con đến tuổi trưởng thành, chị có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con nên chị không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy cháu Yến là con gái hiện đang sống với chị V, tiếp tục giao cháu Y cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp nên chấp nhận yêu cầu của chị V.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Ch, chị V không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4]. Về án phí: Chị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[2.5]. Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28; Điều 147; khoản 2, Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Tường V đối với anh Huỳnh Văn Ch

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Tường V ly hôn với anh Huỳnh Văn Ch.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thị Vy Y, sinh ngày 22/7/2015 cho chị Đào Thị Tường V chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị V không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Anh Ch có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung

3. Về án phí: Chị Đào Thị Tường V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004769 lập ngày 04/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước. Chị V đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Đào Thị Tường V, anh Huỳnh Văn Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Minh Hùng